**NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN LỊCH SỬ 9**

**( HS ÔN TẬP Ở NHÀ TRONG THỜI GIAN NGHỈ PHÒNG TRÁNH DỊCH BỆNH COVID-19)**

**Câu 1:*Lập biểu bản quá trình hoạt động ở nước ngoài của Nguyễn Ái Quốc từ 1919 – 1925?****(Thời gian / Sự kiện / Ý nghĩa, tác dụng)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thời gian | Sự kiện | Ý nghĩa, tác dụng |
| 6/1919 | Gửi tối hậu thư Vec-xai *“ Bản yêu sách của nhân dân An Nam”* đòi quyền lợi cho nhân dân Việt Nam. | Như một *“hồi chuông”* thức tỉnh tinh thần yêu nước đối với nhân dân, như một *“quả bom nổ chậm”* làm cho kẻ thù khiếp sợ |
| 7/1920 | Nguyễn Ái Quốc đọc *“Sơ khảo lần I những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa”*của Lênin. | Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Từ đó người hoàn tin Lênin, dứt khoát đứng về Quốc tế thứ III. |
| 12/1920 | Người tán thánh Quốc tế thứ III của Lênin. Tham gia sáng lập Đảng Cộng Sản Pháp. | Đánh dấu bứt ngoặc trong quá trình hoạt động cách mạng của mình tù chủ nghĩa yêu nước sang chủ nghĩa Mác – Lênin. |
| 1921 | Sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa, viết nhiều bài báo *“Người cùng  khổ”*, *“Đời sống công nhân”, “nhân đạo”,...* | Đoàn kết các lực lượng cách mạng chống chủ nghĩa thực dân, thông qua tổ chức truyền bà chũ nghĩa Mác – Lênin đến các dân tộc thuộc đến các dân tộc thuộc địa. Đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân đứng dậy đấu tranh. |
| 6/1923 | Dự hội nghị Quốc tế nông dân và được bầu vào ban chấp hành. | Tiếp tục tuyên truyền chủ nghĩa Mác – Lênin qua những bài báo *“Sự thật” và “Thư tín”* . |
| 1924 | Dự đại hội Quốc tế cộng sản làn V. | Tại đây người trình bày tham luận nêu rõ quan điểm của mình về vị trí chiến lược của cách mạng thuộc địa và mối quan hệ của cách mạng thuộc địa và cách mạng chính quốc. |
| 6/1925 | Thành lập Hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên. | Chuẩn bị về mặt tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Tiếp tục tuyên truyền chủ nghĩa Mác – Lênin. |

**Câu 2:*Công lao to lớn của Nguyễn Ái Quốc từ 1919 – 1930 đối với dân tộc Việt Nam và cách mạng thế giới?***

***\*Đối với dân tộc Việt Nam:***

- Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.

- Người đã chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam:

      + Tuyên truyền chủ nghĩa Mác – Lênin vào nước ta thông qua các sách báo như *Nhân đạo, người cùng khổ, Đường Kách Mệnh,....*

      + Thành lập Hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên ( 6/1925).

- Với thiên tài và uy tín Nguyễn Ái Quốc đã thống nhất ba tổ chức Cộng sản thành một chính Đảng duy nhất – Đảng Cộng Sản Việt Nam (6/1/1930).

- Đề ra đường lối cơ ban cho cách mạng Việt Nam, Vạch ra cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đó là *Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt.*

***\*Đối với cách mạng thế giới:***

- Xây dựng mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng ở chính quốc...

- Cỗ vũ phong trào đấu tranh chống áp bức của các nước thuộc địa.

- Làm phong phú thêm kho tàng lí luận chũ nghĩa Mác – Lênin.

**Câu 3:*Trình bày hoàn cảnh, quá trình ra đời của Ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam, ý nghĩa lịch sử và  những hạn chế của ba tổ chức này?***

***\*Hoàn cảnh lịch sử:***

    - Đến cuối năm 1929 phong trào dân tộc dân chủ ở nước ta đặc biệt là phong trào công nhân theo đường lối vô sản ngày càng phát triển manh mẽ , đặt ra yêu cầu cần phải có chính Đảng lãnh đạo .

    - Những yêu cầu mới đó đã vượt quá khả năng lãnh đạo của Hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên.

    - Tháng 3/1929, một số hội viên tiên tiến của Hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên ở Bắc kỳ đã họp ở số nhà 5D Hàm Long (Hà Nội) và lập ra chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam gồm 7 người, mở đầu cho quá trình thành lập Đảng cộng sản thay thế cho Hội Việt Nam cách mạng Thanh Niên.

***\*Qúa trình thành lập:***

***Đông Dương Cộng Sản Đảng:***

    - Tháng 5/1929, tại Đại hội toàn quốc lần thứ nhất của Hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên (ở Hương Cảng – Trung Quốc), đoàn đại biểu Bắc kỳ đã đưa ra đề nghị thành lập Đảng cộng sản, nhưng không được chấp nhận nên họ đã rút khỏi Hội nghị về nước và tiến hành vận động thành lập Đảng cộng sản.

   - Ngày 17/6/1929, đại biểu các tổ chức cơ sở của Hội VNCMTN ở miền Bắc đã họp và quyết định thành lập Đông Dương Cộng Sản Đảng, thông qua tuyên ngôn, điều lệ Đảng và ra báo Búa liềm làm cơ quan ngôn luận.

***An Nam Cộng Sản Đảng:***

***-*** Đông Dương Cộng Sản Đảng ra đời đã nhận được sự hưởng ứng mạnh mẽ của quần chúng, uy tín và tổ chức Đảng phát triển rất nhanh, nhất là ở Bắc và Trung kỳ.

     - Trước ảnh hưởng sâu rộng của Đông Dương Cộng Sản Đảng, tháng 8/1929, các hội viên tiên tiến của Hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên ở Trung Quốc và Nam kỳ cũng đã quyêt định thành lập An Nam Cộng Sản Đảng.

***Đông Dương Cộng Sản Liên Đoàn:***

***-***Tháng 9/1929, nhóm theo chủ nghĩa Mác trong Tân Việt Cách mạng Đảng đã tách ra, thành lập Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

***\*Ý nghĩa:***

    - Đó là xu thế khách quan  của cuộc vận động giải phóng dân tộc ở  Việt Nam theo xu hướng cách mạng vô sản.

    - Đây là bước chuẩn bị trực tiếp cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

\****Hạn chế:***

Trong quá trình tuyên truyền vận động quần chúng, các tổ chức này  hoạt động riêng rẽ, đã tranh giành, công kích lẫn nhau, gây nên tình trạng thiếu thống nhất, đẩy phong trào cách mạng Việt Nam đứng trước nguy cơ bị chia rẽ.

**Câu 4:*Tại sao Đảng Cộng Sản Việt Nam được thành lập? Nội dung và ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng?***

***\*Sỡ dĩ Đảng Cộng Sản Việt Nam được thành lập là vì:***

- Năm 1929, phong trào đấu tranh của công nhân, nông dân, tiểu tư sản và các tầng lớp nhân dân yêu nước phát triển mạnh mẽ, đòi hỏi phải có sự lãnh đạo thống nhất, chặt chẽ của một chính đảng duy nhất .

- Trong năm 1929, ba tổ chức cộng sản ra đời hoạt động riêng rẽ, tranh giành ảnh hưởng lẫn nhau, gây nên tình trạng thiếu thống nhất, đẩy phong trào cách mạng Việt Nam đứng trước nguy cơ bị chia rẽ.

- Yêu cầu bức thiết của cách mạng Việt Nam là phải có một Đảng cộng sản thống nhất trong cả nước. Trước tình hình trên Nguyễn Ái Quốc trở về Hương Cảng triệu tập Hội nghị hợp nhất ba tổ chức Đảng.

Ngày 6/1/1930 tại Cửu Long (Hương Cảng – Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.

***\*Nội dung hội nghị:***

    - Hội nghị đã nhất trí thống nhất các tổ chức cộng sản thành một Đảng cộng sản duy nhất. lấy tên là Đảng Cộng Sản Việt Nam.

    - Hội nghị đã thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ vắn tắt của Đảng do Nguyễn Ái Quốc dự thảo. Đó là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

à Hội nghị thống nhất Đảng có giá trị lịch sử như là Đại hội thành lập Đảng

***\*Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam***

    - Là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp ở Việt Nam trong thời đại mới, là sự sàng lọc nghiêm khắc của lịch sử.

    - Là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.

    - Đảng ra đời là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử CMVN:

+ Đảng trở thành Đảng duy nhất lãnh đạo cách mạng

+ Từ đây, cách mạng Việt Nam có đường lối đúng đắn, khoa học, sáng tạo.

+ Là bước chuẩn bị đầu tiên có tính quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt của CMVN

+ Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới.

 **Câu 5:*Căn cứ vào đâu để cho rằng Xô viết Nghệ - Tĩnh thật sự là chính quyền cách mạng của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng?***

  \*Sau khi lật đổ chính quyền phong kiến – đế quốc ở một số huyện xã, thành lập chính quyền cách mạng Xô Viết thì các chi bộ đảng lãnh đạo chính quyền về mọi mặc:

* Kinh tế: Xóa thuế, chia lại ruộng đất cho nông dân, bắt địa chủ giảm tô, xóa nợ,....
* Chính trị: Ban bố và thực hiện các quyền tự do dân chủ cho nhân dân,...
* Văn hóa – xã hội: Tuyên truyền chữ quốc ngữ, xóa bỏ tệ nạn xã hội,....
* Quân sự: Trấn áp bọn phản động cách mạng, thành lập đội tự vệ đỏ,...

 \*Lần đầu tiên nhân dân được nắm quyền về chính trị và hưởng quyền lợi về mọi mặc. àChứng tỏ đây là chính quyền của dân – vì dân. Xô viết Nghệ - Tĩnh thật sự là chính quyền cách mạng của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng.

**Câu 6: *Hãy chứng tỏ rằng: “Phong trào đấu tranh trong những năm 1936-1939 là cuộc diễn tập lần thứ hai của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng”?***

Đây là cuộc diễn tập thứ hai do Đảng lãnh đạo bởi vì:

* Vào năm 1930-1931 đã diển ra cuộc diễn tập thứ nhất.
* Phong trào dân chủ 1936-1939 là một cao trào dân chủ rộng lớn, quân chúng được giác ngộ, tập dượt đấu tranh,...
* Các tổ chức Đảng được củng cố, phát triển. Thử nghiệm chủ trương, sách lược đấu tranh trong hoàn cảnh cụ thể. Vận dụng linh hoạt các hình thức đấu tranh.
* Góp phần chuẩn bị lực lượng cho Cách mạng tháng Tám 1945.

**Câu 7:*So sánh phong trào cách mạng 1930 – 1931 với Phong trào cách mạng 1936 - 1939?***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung | 1930 - 1931 | 1936 - 1939 |
| Kẻ thù  | Đế quốc Pháp và địa chủ phong kiến | Thực dân Pháp phản động và bè lũ tay sai không chịu thi hành chính sách của Mặt trận nhân dân Pháp |
| Mục tiêu (nhiệm vụ) | Độc lập dân tộc và người cày có ruộng(có tính chiến lược) | Tự do dân chủ, cơm áo, hoà bình(có tính sách lược) |
| Chủ trương, sách lược | Chống đế quốc, giành độc lập dân tộc. Chống địa chủ phong kiến, giành ruộng đất cho dân cày. | Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc và phản động tay sai; đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình. |
| Tập hợp lực lượng | Liên minh công nông  | Mặt trận Dân chủ Đông Dương, tập hợp mọi lực lượng dân chủ, yêu nước và tiến bộ. |
| Hình thức đấu tranh | Bạo lực cách mạng, vũ trang, bí mật, bất hợp pháp: bãi công, biểu tình, đấu tranh vũ trang -> lập Xô Viết Nghệ- Tĩnh. | Đấu tranh chính trị hoà bình, công khai, hợp pháp: phong trào ĐD đại hội, đấu tranh nghị trường, báo chí, bãi công, bãi thị, bãi khoá…. |
| Lực lượng tham gia | Chủ yếu là công nông | Đông đảo các tầng lớp nhân dân, không phân biệt thành phần giai cấp, tôn giáo, chính trị. |
| Địa bàn chủ yếu |   Chủ yếu ở nông thôn và các trung tâm công nghiệp | Chủ yếu ở thành thị |

**Câu 8:*Tại sao lệnh tổng khỡi nghĩa được ban bố? Chủ trương của Đảng, diễn biến của tổng khỡi nghĩa tháng tám năm 1945?***

**\*Sỡ dĩ lễnh tổng khởi nghĩa được ban bố là vì:**

***- Tình hình thế giới:***

+ Ở Châu Âu: tháng 5/1945, Đức đầu hàng quân Đồng Minh không điều kiện.

+ Ở châu Á: Ngày 6 đến ngày 9/8/1945 Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản.

+ Đến trưa 15/8/1945, Nhật chính thức đầu hàng quân Đồng Minh không điều kiện.

***- Tình hình trong nước:*** Quân Nhật ở Đông Dương và chính quyền Trần Trọng Kim hoang mang cực độ. Kẻ thù của dân tộc Việt Nam đã gục ngã, thời cơ ngàn năm có một để ta vùng lên giành chính quyền. Và sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặc của Đảng ( 3 lần diễn tập), được nhân dân hưởng ứng và ủng hộ.

à Thời cơ khách quan cũng như chủ quan đã đến nên Lệnh tổng khởi nghĩa được ban bố.

**\*Chủ trương của Đảng:**

     - Nghe tin phát xít Nhật đầu hàng, ngày 13 tháng 8 năm 1945,Tổng bô Việt Minh và TW Đảng thành lập Ủy Ban khởi nghĩa , ban bố “Quân lệnh số 1”, phát lệnh tổng khởi nghĩa trong cả nước.

     - Ngày 14/8 đến 15/8/1945).  Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào - Tuyên Quang quyết định phát động Tổng khởi nghĩa trong cả nước, thông qua những vấn đề đối nội, đối ngoại sau khi giành được chính quyền.

     - Từ ngày 16 đến 17/8/1945, Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào tán thành quyết định Tổng khởi nghĩa của Trung ương Đảng, thông qua 10 chính sách của Việt Minh, lập Ủy Ban dân tộc giải phóng Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch

***Ý nghĩa :***Chủ trương của Đảng thể hiện sự đoàn kết thống nhất cao độ của dân tộc. Quyết định đến vận mạng của dân tộc.

**\*Diễn biến:**

- Chiều ngày 16/8/1945, một đơn vị giải phóng quân từ Tân Trào tiến về giải phóng thị xã Thái Nguyên, mở đầu cho cuộc Tổng khởi nghĩa.

     - Từ ngày 14/8/1945 đến ngày 18/8/1945, 4 tỉnh đầu tiên giành được chính quyền là: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tỉnh, Quảng Nam.

     - Từ  15/8/1945 đến ngày 19/8/1945, nhân dân Hà Nội khởi nghĩa và đã giành được chính quyền.

     - Ngày 23/8/1945, khởi nghĩa ở Huế giành thắng lợi..

     - Ngày 25/8/1945, khởi nghĩa ở Sài Gòn giành thắng lợi.

àThắng lợi của Hà Nội, Huế, Sài gòn có tác dụng cổ vũ cho các địa phương còn lại trong cả nước vùng lên giành chính quyền.

     - Đến ngày 28/8/1945, cuộc Tổng khởi nghĩa đã thành công hoàn toàn trong cả nước

     - Ngày 30/8/1945: Bảo Đại vị vua cuối cùng của triều Nguyễn tuyên bố thoái vị, chấm dứt vĩnh viễn chế độ phong kiến ở VN.

   - Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản Tuyên ngôn độc lập, trịnh trọng tuyên bố với toàn thể quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa thành lập.

 **Câu 9:*Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cách mạng tháng tám thành công?***

**\*Nguyên nhân thắng lợi:**

***- Khách quan:***

+ Hồng quân Liên Xô và quân Đồng Minh đánh bại chủ nghĩa phát xít mà trực tiếp là phát xít Nhật đã tạo ra một thời cơ thuận lợi để nhân dân ta đứng lên giành chính quyền nhanh chóng và ít thiệt hại.

 ***- Chủ quan:***

+Dân tộc Việt Nam vốn có truyền thống yêu nước sâu sắc, tinh thần đấu tranh kiên cường bất khuất VN vì vậy, khi Đảng và mặt trận VM phất cao ngọn cờ cứu nước, thì toàn dân nhất tề đứng lên để cứu nước.

+ Do sự lãnh đạo đúng đắn, tài tình của Đảng và Bác Hồ:

 + Quá trình chuẩn bị lâu dài, chu đáo, đúc rút được nhiều bài học kinh nghiệm nhất là về xd lực lượng, xd căn cứ địa. ...

+ Trong những ngày khởi nghĩa toàn dân nhất trí, đồng lòng, quyết tâm cao, các cấp bộ Đảng chỉ đạo linh hoạt, thống nhất, chớp thời cơ phát động nhân dân nổi dậy giành chính quyền. ...

**\*Ý nghĩa lịch sử:**

***-  Đối với dân tộc:***

+ Cách mạng tháng Tám mở ra bước ngoặt mới trong lịch sử dân tộc. Nó đã đập tan xiềng xích nô lệ của Pháp - Nhật và lật nhào chế độ phong kiến, khai sinh nước VNDCCH, nhà nước do nhân dân làm chủ..

+Mở ra một kỉ nguyên mới trong lịch sử dân tộc - kỉ nguyên độc lập tự do , giải phóng dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

+ Đưa Đảng cộng sản Đông Dương trở thành một Đảng cầm quyền ….

***-  Đối với quốc tế:***

+ Góp phần chiến thắng chủ nghĩa phát xít trong chiến tranh thế giới lần II.

+Chọc thủng khâu yếu nhất của trong hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, góp phần làm suy yếu chúng.

+ Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa và nửa thuộc địa trên thế giới.

 **Câu 10:*Vì sao nói tình hình nước ta sau Cách mạng tháng 8 ở trong tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” ?***

**\*Sỡ dĩ nói tình hình nước ta sau Cách mạng tháng 8 ở trong tình thế ngàn cân treo sợi tóc là:**

***- Chính trị:****Giặc ngoại xâm đe dọa cả 2 miền*

+ Từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, 20 vạn quân Tưởng Giới Thạch kéo vào, theo chúng là bọn tay sai thuộc các tổ chức phản động, âm mưu cướp chính quyền mà nhân dân ta đã giành được.

+ Từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam, hơn 1 vạn quân Anh kéo vào, dọn đường cho thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta.Ngoài ra trên cả nước còn 6 vạn quân Nhật đang chờ giải giáp

+ Bọn phản động trong nước ngóc đầu dậy, làm tay sai cho Pháp, chống phá cách mạng giữa lúc chính quyền cách mạng chưa được củng cố.

***- Kinh tế:***

+Nạn đói vẫn chưa khắc phục . Hàng hoá khan hiếm, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn .

+ Ngân sách Nhà nước trống rỗng. Chính quyền chưa quản lí  được Ngân hàng Đông Dương.

***- Văn hóa – xã hội:***

+ Di sản văn hoá lạc hậu của chế độ cũ rất nặng nề.

+ Hơn 90% dân số mù chữ, tệ nạn xã hội còn phổ biến.

à Tất cả những khó khăn trên đã diễn ra cùng một lúc, vận mệnh của dân tộc ta bị đe dọa như *“Ngàn cân treo sợi tóc”*

**\*Bên cạnh những khó khăn đó thì nước ta sau cách mạng tháng tám cũng có nhiều thuận lợi:**

    - Nhân dân  ta đã giành được quyền làm chủ nên rất phấn khởi gắn bó với chế độ.

    - Trên thế giới hệ thống XHCN đang hình thành, PTGPDT phát triển mạnh mẽ.

 **Câu 11:*Tại sao lại có “Hiệp định Sơ Bộ” và “Tạm ước Việt – Pháp”? Ý nghĩa của việc Đảng ta ký “Hiệp định Sơ Bộ” và “Tạm ước Việt – Pháp”?***

**\*Hiệp định Sơ Bộ:**

- Đầu năm 1946, Pháp âm mưu đưa quân ra miền bắc nhằm thôn tính cả nước ta. Ngày 28/2/1946 Pháp ký hiệp ước với Tưởng *Hiệp ước Hoa – Pháp.*

***-****Hiệp ước Hoa - Pháp* đặt nhân dân ta đứng trước 2 con đường phải lựa chọn : Hoặc cầm súng chiến đấu không cho Pháp đổ bộ lên miền Bắc; hoặc hoà hoãn với Pháp để tránh đối phó cùng lúc nhiều kẻ thù nguy hiểm.

Trước tình hình đó, đảng ta quyết định hòa với Pháp để gạt Tưởng. Ngày 6/3/1946, Chính phủ ta kí “Hiệp định Sơ Bộ” với Pháp.

**\*Tạm ước Việt – Pháp:**

- Sau khi kí Hiệp định Sơ Bộ, thực dân Pháp vẫn tiếp tục gây xung đột vũ trang ở Nam bộ, lập chính phủ Nam kỳ tự trị, âm mưu tác Nam bộ ra khỏi Việt Nam à Nhân dân ta nổi dậy đấu tranh khắp nơi.

- Quan hệ Việt – Pháp ngày càng căng thẳng và có nguy cơ xảy ra chiến tranh.

Trước tình hình đó, đảng ta ta quyết định nhượng bộ thêm cho Pháp một số quyền lợi về kinh tê, văn hóa. Ngày 14/9/1946, Chính phủ ta kí “Tạm ước Việt – Pháp ” với Pháp.

**\*Ý nghĩa:**

- Với việc kí Hiệp định Sơ bộ, ta tránh được cuộc chiến đấu với nhiều kẻ thù cùng  một lúc.

- Giúp ta loại bớt một kẻ thù là 20 vạn quân Trung Hoa dân quốc .

- Tạo cho ta thời gian hòa bình quí báu để chuẩn bị lực lượng cho kháng chiến đánh Pháp lâu dài.

- Pháp phải thừa nhận Việt Nam là một quốc gia tự do.

**Câu 12*: Âm mưu của Pháp, chủ trương của ta, diễn biến, kết quả và ý nghĩa của Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947?***

**\*Âm mưu của Pháp:**

     - Tháng 3/1947, Bôlaec được cử làm Cao ủy Pháp ở ĐD đồng thời vạch kế hoạch tiến công Việt Bắc, nhằm nhanh chóng kết thúc chiến tranh xâm lược.

    - Ngày 7-10-1947, Pháp huy đông 12.000 quân mở cuộc tiến công lên căn cứ địa Việt Bắc .

**\*Chủ trương của ta:** Đảng ra chỉ thị “ Phải phá tan cuộc tiến công mùa đông của giặc Pháp”.

**\*Diễn biến:**

    -  Tại Bắc Cạn, Chợ Mới địch vừa nhảy dù đã bị ta tiêu diệt.

    - Ở mặt trận hướng Đông: ta phục kích chặn đánh địch trên đường số 4, tiêu biểu là trận ở đèo Bông Lau(30/10/1947).

    - Ở hướng tây: Ta phục kích, đánh địch nhiều trận trên sông Lô, nổi bật là trận Đoan Hùng(24/10/1947), Khe lau(10/11/1947).

**\*Kết quả:**

- Hai gọng kìm của Pháp bị bẻ gãy,  ngày 19-12-19 quân Pháp phải rút khỏi Việt Bắc.

- Lực lượng của địch bị tổn thất nặng nề: 6.000 tên bị diệt, 16 máy bay, 11 tàu chiến và ca nô .

- Cơ quan đầu não kháng chiến được bảo vệ, bộ đội chủ lực của ta trưởng thành nhanh chóng.

**\*Ý nghĩa:**

Thắng lợi trong chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947, đã đưa kháng chiến của ta chuyển sang giai đoạn mới, buộc Pháp phải thay đổi chiến lược ở Đông Dương. Chuyển từ đánh nhanh thắng nhanh sang đánh lâu dài có lợi cho ta.

 **Câu 13:*Hoàn cảnh lịch sử, chủ trương của ta, diễn biến, kết quả và ý nghĩa của Chiến dịch Biên giới thu đông 1950?***

**\*Hoàn cảnh lịch sử:**

***- Thế giới:***

 + Ngày 01-10-1949, cách mạng Trung Quốc thắng lợi, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời tạo điều kiện cho ta liên lạc với các nước XHCN .

 + Đầu năm 1950, Trung Quốc, Liên Xô, và các nước CHXH khác lần lượt công nhận, đặt quan hệ ngoại giao với nước ta

***- Trong nước:***

 + Pháp liên tục thất bại và ngày càng lệ thuộc Mỹ hơn.

 + Pháp âm mưu thực hiện kế hoạch Rơ Ve nhằm: Tăng cường hệ thống phòng thủ trên đường số 4 nhằm khóa chặt biên giới Việt Trung . Thiết lập hành lang Đông-Tây:  HN - Hải Phòng – Hòa Bình – Sơn La  à Chuẩn bị tiến công Việt Bắc lần thứ hai.

***\*Chủ trương của ta:***

Tháng 6-1950, Đảng và Chính phủ quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm 3 mục tiêu:

    - Tiêu hao một bộ phận sinh lực địch,

    - Khai thông đường sang Trung Quốc và thế giới

    - Mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc

**\*Diễn biến**

    - 16-9-1950. ta mở màn chiến dịch bằng trận đánh Đông Khê một cứ điểm quan trọng trên đường số 4

    - Đến ngày 18/9/ 1950 ta chiếm được Đông Khê, Thất Khê bị uy hiếp, Cao Bằng bị cô lập.

    - Pháp phải rút khỏi Cao Bằng  theo đường số 4 và cho quân từ Thất Khê lên chiếm lại Đông Khê và đón quân từ Cao Bằng rút về.

    - Đoán được ý định của địch, ta chủ động mai phục, chặn đánh địch nhiều nơi trên đường số 4, khiến cho hai cánh quân này không gặp được nhau.

    - Pháp rút lần lượt khỏi Thất Khê, Na Sầm.LS…Đến ngày 22/10/1950  đường số 4 được giải phóng

**\*Kết quả:** loại khỏi vòng chiến đấu hơn 8.000 tên địch, khai thông được 750km từ Cao Bằng về Đình Lập, giải phóng với 35 vạn dân, chọc thủng hành lang Đông – Tây, thế bao vây của địch đối với căn cứ Việt Bắc bị phá vỡ, kế hoạch Rơve bị phá sản

**\*Ý nghĩa:**

- Đường liên lạc của ta với các nước XHCN được khai thông.

    - Chiến dịch Biên Giới đã chứng minh sự trưởng thành của Bộ đội ta qua 4 năm kháng chiến.

    - Qua chiến dịch này ta đã giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

    - Mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến .

 **Câu 14:*Âm mưu của Pháp, chủ trương của ta, diễn biến, kết quả và ý nghĩa của chiến dịch Điện Biên Phủ?***

**\*Âm mưu của Pháp:** Trong tình hình kế hoạch NaVa bước đầu bị phá sản, Pháp quyết định tập trung xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất ở Đông Dương, tổng số binh lực ở đây lúc cao nhất là 16.200 tên, chia làm 3 phân khu với 49 cứ điểm => Pháp và Mĩ đều coi Điện Biên Phủ là một “pháo đài bát khả xâm phạm”.

**\*Chủ trương của ta:**

     - Đầu tháng 12/ 1953, TW Đảng đã quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ, nhằm tiêu diệt địch giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện cho Lào giải phóng Bắc Lào.

     - Ta đã huy động một lực lượng lớn chuẩn bị cho chiến dịch: 4 đại doàn bộ binh, 1 đại doàn pháo binh và nhiều tiểu đoàn công binh…hàng chục nghìn tấn vũ khĩ lương thực…chuyển ra mặt trận. Đầu tháng 3-1954 công tác chuẩn bị đã hoàn tất.

**\*Diễn biến:** Chiến dịch Điện Biên Phủ được chia làm 3 đợt:

   - Đợt 1, ( từ ngày 13 đến 17-3-1954): quân ta tiến công tiêu diệt cụm cứ điểm Him Lam và toàn bộ phân khu Bắc, loại khỏi vòng chiến đấu 2000 tên địch.

    - Đợt 2, ( từ ngày 30-3 đến 26-4-1954): quân ta đồng loạt tiến công các cứ điểm phía Đông phân khu trung tâm Mường Thanh như các cứ điểm E1, D1, C1, A1,… bao vây, chia cắt địch.

      -Đợt 3, (từ ngày 1-5 đến 7-5-1954): quân ta đồng loạt tiến công phân khu Trung Tâm và phân khu Nam, tiêu diệt các cứ điểm còn lại. Chiều 7-5 ta đánh vào sở chỉ huy địch. 17h 30 tướng cờ Đờ Caxtori cùng toàn bộ ban tham mưu của địch đầu hàng và bị bắt sống.

**\*Kết quả:** Ta đã loại vòng chiến đấu 16.200 địch, trong đó có một thiếu tướng, bắn rơi và phá hủy 62 máy bay các loại, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện chiến tranh.

**\*Ý nghĩa:**

    - Thắng lợi Điện Biên Phủ đã đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava.

    - Giáng đòn quyết định vào tham vọng xâm lược của thực dân Pháp, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của ta giành thắng lợi.

 **Câu 15:*So sánh Chiến dịch Việt Bắc (1947) với Chiến dịch Biên Giới (1950)?***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung so sánh | Việt Bắc | Biên Giới |
| Mục đích | Tiêu diệt cuộc tấn công của Pháp lên Việt Bắc, bảo vệ vững chắc cơ quan đầu não kháng chiến, khai thông biên giới, mở đường liên lạc giữa ta và quốc tế. | Tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch. Khai thông con đường liên lạc giữa ta và Trung Quốc với các nước dân chủ trên thế giới. Mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc. Tạo điều kiện đẩy mạnh công cuộc kháng chiến. |
| Cách đánh của chiến dịch | Chủ động tổ chức lực lượng chống lại cuộc tiến công địch, tiến hành bao vây, mở các trận tập tập kích, tiêu diệt các gọng kìm tiến công của quân Pháp. | Chủ động mở chiến dịch tiến công địch, Đánh điểm *(Đông Khê),*chia các hệ thống phòng ngự của địch *(đường số 4)*, phục kích tiêu diệt quân tăng viện của Pháp. |
| Kết quả của chiến dịch | Tiêu diệt cuộc tấn công của Pháp lên Việt Bắc. Cơ quan đầu não kháng chiến được bảo toàn. Bộ đội chủ lực của ta ngày càng trưởng thành. | Giải phóng vùng biên giới Việt Trung. Thế bao vây cả trong lẫn ngoài căn cứ Việt Bắc của địch bị phá vỡ. Làm phá sản kế hoạch Rơ-ve của Pháp. |
| Ý nghĩa của chiến dịch | Làm phá sản chiến lược đánh nhanh thắng nhanh của Pháp, buộc chúng phải bị động chuyển sang đánh lâu dài. | Là chiến dịch lớn đầu tiên của quân ta chủ động mở và giành quyền chủ động vè chiến lược trên chiến trường Bắc bộ. |

**Câu 16:*Nội dung cơ bản, ý nghĩa của hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương?***

**\*Hoàn cảnh:**

- Căn cứ vào những điều kiện cụ thể cuộc kháng chiến của ta, cũng như so sánh lực lượng giữa ta và Pháp trong chiến tranh và xu thế chung của thế giới là giải quyết các vấn đề tranh chấp bằng thương lượng.

à Chính phủ ta đã ký Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương vào ngày 21-7-1954

**\*Nội dung:**

     - Các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lảnh thổ của 3 nước Việt Nam, Lào, Campuchia.

     -  Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn, lập lại hòa bình trên toàn ĐD.

     - Các bên tham chiến thực hiện cuộc tập kết, chuyển quân, chuyển giao khu vực.

     - Cấm đưa quân đội, nhân viên quân sự và vũ khí nước ngoài vào các nước Đông Dương.Các nước Đông Dương không được tham gia bất cứ khối liên minh quân sự nào.

     - Ở Việt Nam: quân đội nhân dân Việt Nam và quân Pháp tập kết ở 2 miền Bắc – Nam, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới tạm thời; tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước sẽ được tổ chức vào tháng 7-1956.

     - Cấm đưa quân đội, nhân viên quân sự, vũ khí nước ngoài vào ĐD

     - Trách nhiệm thi hành hiệp định thuộc về những người kí hiệp định và những người kế tục sự nghiệp của họ.

\***Ý nghĩa:**

    - Hiệp định Ginevơ  là văn bản pháp lí quốc tế ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ba nước Đông Dương.

    - Hiệp định Giơnevơ đánh dấu thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp của nd ta, MB được giải phóng.

    -  Buộc Pháp phải chấm dứt chiến tranh xâm lược, rút hết quân đội về nước; Đế quốc Mĩ thất bại trong âm mưu kéo dài, mở rộng chiến tranh xâm lược DĐ.

 **Câu 17:*Tại sao nói chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ cùng với Hiệp định Giơnevơ đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta***

***( 1945-1954) ?***

- Chiến thắng Điện Biên Phủ là thắng lợi quân sự lớn nhất của ta trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava – kế hoạch quân sự lớn nhất và cuối cùng của Pháp trong 9 năm tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam.

- Với chiến thắng Điện Biên Phủ cùng với hiệp định Giơnevơ 1954, công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Đông Dương và rút quân về nước, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta.

 **Câu 18:*Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp?***

**\*Nguyên nhân thắng lợi;**

    - Có sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.

    - Có chính quyền dân chủ nhân dân, có mặt trận dân tộc thống nhất, có lực lượng vũ trang 3 thứ quân, có hậu phương rộng lớn, vững mạnh.

    - Có liên minh chiến đấu của nhân dân 3 nước Đông Dương, sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô, các nước dân chủ nhân dân và các nước khác.

**\*Ý nghĩa lịch sử:**

- Chấm dứt chiến tranh xâm lược, đồng thời chấm dứt ách thống trị thực dân của Pháp trong gần một thế kỉ trên đất nước ta. Miền Bắc được giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa.

   - Giáng đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược, âm mưu nô dịch của chủ nghĩa đế quốc, góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa, cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc các nước châu Á, châu Phi và khu vực Mĩ Latinh.